TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 257/2020/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 17 tháng 11 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 893/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Ngự Ch, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 12x đường K, Phường B7, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (HKTT: 827/x đường 3-4, Phường M, thành phố V).

Chị Huỳnh Thị Bạch L, sinh năm 1999.

Địa chỉ: 446/2x đường L, phường T2, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (HKTT: Khu phố chợ H, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngự Ch và chị Huỳnh Thị Bạch L tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 18-3-2019 tại Ủy ban nhân dân Phường M1, thành phố V nên quan hệ hôn nhân giữa anh Ch, chị L là hợp pháp. Sau khi xem xét đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án đã tiến hành hòa giải, đồng thời giải thích quyền và nghĩa vụ giữa hai bên với nhau để đoàn tụ tiếp tục chung sống vợ chồng, nhưng không thành.

[2] Về con chung: Anh Ch và chị L có 01 con chung tên Phạm Minh Kh, sinh ngày 28-6-2019. Anh Ch và chị L thỏa thuận, chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị L không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Ch, chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[4] Về lệ phí Tòa án: anh Ch, chị L mỗi người phải nộp 150.000đ tiền lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngự Ch và chị Huỳnh Thị Bạch L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị Bạch L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Minh Kh, sinh ngày 28-6-2019, anh Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Phạm Ngự Ch và chị Huỳnh Thị Bạch L không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Ngự Ch và chị Huỳnh Thị Bạch L mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002735 và số 0002736 cùng ngày 09-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Anh Ch và chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- UBND Phường M1, TP. V;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Trí Thức